

Số: /BC-SGDĐT

Điện Biên, ngày tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình triển khai, thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ giáo dục tiểu học và THCS đến giữa học kỳ II và nhiệm vụ đến hết học kỳ II năm học 2025 - 2026

Nhằm giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc trong chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học đối với cấp tiểu học và THCS, trên cơ sở báo cáo từ các đơn vị và nắm bắt tình hình từ các cơ sở giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn giữa học kỳ II năm học 2025-2026 đối với giáo dục tiểu học, THCS cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐẾN GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác tham mưu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ đến giữa học kỳ II năm học 2025-2026

a) Tham mưu ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học

Căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học đối với giáo dục phổ thông của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã tham mưu, triển khai các giải pháp đột phá nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 trong đó trọng tâm là: Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026; kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; thành lập cụm chuyên môn đối giáo dục Tiểu học, THCS; thành lập tổ cốt cán chuyên môn các môn học/hoạt động giáo dục cấp tỉnh, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo cụm; thành lập Tổ tham mưu chuyên môn đột phá nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2026-2030; dự thảo Kế hoạch đột phá nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2026-2030; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác bảo vệ trẻ em, giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn,...

Tham gia tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác giáo dục và đào tạo ở cấp xã, phường thuộc tỉnh Điện Biên. Tổ chức Hội nghị tập huấn chuyên môn đầu năm học 2025-2026 cho cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; tổ chức kiểm tra việc thực hiện dạy tiếng Việt cho trẻ trước khi vào lớp Một theo Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Chủ động hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp giúp học sinh hoàn thành yêu cầu cần đạt các môn học và hoạt động giáo dục phổ thông trong Chương trình GDPT 2018; cấp Tiểu học triển khai việc xây dựng khung cấu trúc, ma trận đề kiểm tra đầu năm, giữa năm, cuối năm học làm cơ sở để các đơn vị tổ chức ra đề kiểm tra đảm bảo chất lượng và hiệu quả

thực chất. Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn tạo thuận lợi cho các cơ sở giáo dục trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học.

b) Đến giữa học kỳ II năm học 2025-2026, Sở GDĐT đã tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học đối với cơ sở giáo dục¹. UBND cấp xã tổ chức kiểm tra các điều kiện tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

2. Quy mô trường, lớp, học sinh

Cấp Tiểu học có: 139 trường tiểu học (28 trường liên cấp Tiểu học và THCS), 356 điểm trường lẻ với 2.799 lớp; 73.512 học sinh; tỷ lệ học sinh/lớp đạt 26,27.

Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,92% đạt kế hoạch UBND tỉnh giao (kế hoạch giao 99,92%). Tỷ lệ huy động trẻ 6-10 tuổi đi học tiểu học đạt 99,92% vượt chỉ tiêu kế hoạch UBND tỉnh giao (giao 99,9%).

Cấp THCS: 123 trường (28 trường Tiểu học và THCS, 95 trường THCS), với 1.533 lớp và 56.899 học sinh. So với cùng kỳ năm học số trường giữ ổn định; tăng 30 lớp, tăng 2.688 học sinh. So với Kế hoạch UBND tỉnh giao, số trường 123/123 đạt 100%; số lớp 1.533/1.543 đạt 99,35%; số học sinh 56.899/56.347 đạt 100,98%. Bình quân 37,14 trẻ/lớp, tăng 0,48 so với năm học trước.

3. Đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

a) Cấp Tiểu học

- Về đội ngũ CBQL, giáo viên: toàn tỉnh có 395 cán bộ quản lý, tổng số giáo viên tiểu học 3.986/2.799 lớp (1,42 giáo viên/lớp) trong đó: 2.991 giáo viên văn hoá, 128 giáo viên Tin học, 223 giáo viên Tiếng Anh, 133 giáo viên âm nhạc, 139 giáo viên Mĩ Thuật, 231 giáo viên Thể dục, 83 giáo viên tổng phụ trách đội. Số giáo viên chưa đạt chuẩn đại học theo luật giáo dục 2019 là 148/3.986 (3,7%).

- Về cơ sở vật chất: toàn cấp tiểu học có 2.983 phòng học, phòng học kiên cố đạt 70,56% (2.105/2.983) bán kiên cố 24,57% (733/2.983) phòng học tạm 3,65% (109/2.983) Phòng học bộ môn có: 179 phòng Tin học; 133 phòng học ngoại ngữ; 100 phòng âm nhạc, 89 phòng Mĩ Thuật, 54 phòng khoa học và công nghệ, 23 phòng Giáo dục nghệ thuật, 30 phòng học đa chức năng, 27 nhà đa năng, 121 phòng thư viện đạt chuẩn. Các cơ sở giáo dục đã khắc phục khó khăn chuẩn bị đủ các điều kiện cho triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giảm tối đa phòng học tạm, phòng học mượn.

b) Cấp THCS

- Về đội ngũ: Tổng số 3.744 người (305 cán bộ quản lý, 2.925 giáo viên, 514 nhân viên); tỉ lệ 1,9 giáo viên/lớp. Trong đó: 21 giáo viên có trình độ trên đại học, tỉ lệ 0,72%; 2.870 giáo viên có trình độ đại học, tỉ lệ 98,12%; 33 giáo viên có

¹ Các Quyết định của Sở GDĐT: số 1902/QĐ-SGDĐT ngày 10/12/2025 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với các trường TH, THCS, THPT năm học 2025-2026; số 93/QĐ-SGDĐT ngày 25/02/2026 về việc thành lập thành lập các Đoàn kiểm tra tình hình thực hiện nhiệm vụ sau Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026; số 172/QĐ-SGDĐT về việc Thành lập các Đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; thực hiện dạy học, ôn tập, ôn thi tốt nghiệp THPT năm học 2025-2026.

trình cao đẳng, tỉ lệ 1,13%. 2.916/2.925 giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp, tỉ lệ 99,69%.

- Về cơ sở vật chất: Tổng số có 1.480 phòng học (tỷ lệ kiên cố 91,08); 540 phòng học bộ môn (tỷ lệ kiên cố 84,81%); 1.528 phòng nội trú học sinh (tỷ lệ kiên cố 54,78%); 390 phòng công vụ (tỷ lệ kiên cố 38,97%).

4. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phổ thông

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Cấp Tiểu học

Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học, bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện của mỗi trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học.

Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc và tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình khoa học, không gây áp lực đối với học sinh, linh hoạt trong quá trình thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, đảm bảo học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo tiến độ chương trình; trong điều kiện cho phép các trường tạo môi trường cho học sinh trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã được học trong chương trình vào hoạt động giáo dục và thực tiễn. Chỉ đạo tổ chuyên môn, đội ngũ giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học (hoạt động giáo dục), tổ chức hướng dẫn học sinh tiếp thu nội dung bài học, chủ đề học tập trong sách giáo khoa phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất nhà trường và năng lực học sinh các lớp.

- *Cấp THCS*: Giao quyền tự chủ cho các nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT²; tập trung nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý, quản trị trường học; tăng cường củng cố kỷ cương, nề nếp trường học. Đẩy mạnh thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất và năng lực học sinh bảo đảm khách quan, trung thực và công bằng.

Tăng cường triển khai thực hiện hiệu quả công tác giáo dục thể chất và y tế trường học, bảo đảm an toàn trường học, phòng chống dịch bệnh và tai nạn thương tích, đuối nước; giáo dục kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật,...

b) Tổ chức dạy học Tin học, ngoại ngữ

² Các văn bản của Bộ GDĐT: số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD của nhà trường; số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 về việc triển khai thực hiện CT giáo dục trung học năm học 2021-2022; số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện CT; số 5636/BGDĐT-GDTrH ngày 10/10/2023 về việc xây dựng KH dạy học các môn học KHTN, Lịch sử và Địa lí, HĐTN-HN.

Các văn bản của sở GDĐT: số 141/SGDĐT-GDTrH ngày 09/5/2022 về việc xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch giáo dục của nhà trường; số 1055/SGDĐT-GDTrH ngày 09/5/2022 về việc thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023.

- Cấp Tiểu học

Tổ chức dạy Tiếng Anh, Tin học cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo hướng dẫn tại Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ GDĐT. Một số đơn vị có đủ điều kiện đã tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 bảo đảm các yêu cầu theo quy định.

Trong điều kiện tỉnh còn thiếu giáo viên tiếng Anh, các địa phương đã có nhiều giải pháp khắc phục như: bố trí giáo viên tiếng Anh dạy tăng giờ, bố trí giáo viên tiếng Anh dạy liên trường, liên cấp trong các cơ sở giáo dục cùng xã; bố trí dạy học trực tiếp kết hợp với trực tuyến,...

Khuyến khích học sinh học tiếng Anh qua mạng Intrenet, qua thư viện điện tử và đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động giao tiếp, đọc truyện, trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu tiếng Anh, triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh.

- Cấp THCS: Tổ chức giảng dạy chương trình tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018 với tất cả các khối THCS. Đối với một số trường THCS có học sinh lớp 6,7,8 học tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2006 trong năm học 2024-2025 sẽ tiếp tục thực hiện Chương trình này trong năm học 2025-2026 đối với học sinh lớp 7,8,9.

c) Triển khai giáo dục STEM

Năm học 2025-2026 Sở GDĐT tiếp tục chỉ đạo thực hiện giáo dục STEM theo định hướng Chương trình GDPT 2018 phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và khả năng đáp ứng của các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại văn bản số 652/SGDĐT-GDĐT ngày 22/3/2023 của Sở GDĐT. Trong năm học, giáo dục tiểu học đã tổ chức 02 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên cốt cán môn Âm nhạc và môn Mĩ thuật thông qua hoạt động giáo dục STEAM đáp ứng Chương trình GDPT 2018.

Các cơ sở giáo dục đã sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <http://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Một số trường đã tổ chức hiệu quả ngày hội STEM tạo môi trường tiếp cận khoa học và giáo dục liên môn ngay từ cấp tiểu học.

d) Dạy tiếng Việt trước khi vào lớp Một và tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

Tổ chức dạy tiếng Việt cho học sinh theo Nghị quyết số 20/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 quy định kinh phí dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Chỉ đạo các trường dạy tiếng Việt cho trẻ người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo tài liệu hướng dẫn của Bộ GDĐT theo 05 chủ đề: Chuẩn bị tâm thế vào lớp Một; hình thành các kỹ năng học tập cơ bản; hình thành và phát triển năng lực, nghe, nói; hình thành và phát triển năng lực đọc; hình thành và phát triển năng lực viết. Chỉ đạo 100% số

trường tiểu học tổ chức tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số qua các môn học và hoạt động giáo dục tối thiểu 1 tiết/tuần. Thường xuyên rèn kỹ năng nghe, nói (phát âm), đọc, viết chính tả cho học sinh khối lớp (1,2,3).

Tiếp tục chỉ đạo dạy học tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số theo các tài liệu đã được Bộ GDĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt³; tổ chức tổng kết Đề án tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt, xây dựng và tổ chức hoạt động viết sáng tạo. Tăng cường nội dung đọc hiểu văn bản, mở rộng vốn từ, xây dựng cây từ vựng tiếng Việt, dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc gắn với giao tiếp. Xây dựng thói quen đọc sách cho học sinh thông qua việc tổ chức hoạt động thư viện xanh, thư viện lưu động, thư viện góc lớp, giao lưu tiếng Việt.

đ) Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, lớp học linh hoạt, lớp ghép

- Đối với trẻ khuyết tật

Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện Luật Người khuyết tật 2010, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội - Bộ Tài Chính về Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật. Thực hiện huy động học sinh khuyết tật có khả năng tiếp cận giáo dục học hòa nhập đạt trên 98%.

Các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với khả năng của từng em; kiểm tra đánh giá phù hợp với từng dạng tật.

- Lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ số lượng học sinh và điều kiện của từng trường, từng địa phương, tại các địa bàn khó khăn các cơ sở giáo dục tiểu học đã mở các lớp ghép nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh các dân tộc thiểu số vùng đặc biệt khó khăn. Giáo viên dạy lớp ghép được hưởng chế độ phụ cấp theo quy định tại Quyết định số 15/2010/QĐ-TTg ngày 03/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

e) Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày

Các cơ sở giáo dục tiểu học đã bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp đối với các lớp học 2 buổi/ngày theo quy định tại Thông tư số

³ Quyết định số 631/QĐ-BGDĐT ngày 15/3/2019 dành cho giáo viên lớp 1 và học sinh lớp 1; Quyết định số 189/QĐ-BGDĐT ngày 20/01/2020 dành cho giáo viên lớp 2 và học sinh lớp 2; Quyết định số 733/QĐ-BGDĐT ngày 19/02/2021 dành cho giáo viên lớp 3 và học sinh lớp 3; Quyết định số 521/QĐ-BGDĐT ngày 21/02/2022 dành cho lớp 4.

16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GDĐT. Duy trì 100% số trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với kế hoạch dạy học các môn học bắt buộc tối đa 32 tiết/tuần. Học sinh học 2 buổi/ngày được tăng cường kiến thức kỹ năng thông qua các môn học, giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động các câu lạc bộ, phát triển năng lực thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp và hoạt động trải nghiệm.

Cấp THCS triển khai thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày văn bản số 2540/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2025; kết quả có 96/123 trường THCS, tỉ lệ 78% (93/123 trường tổ chức dạy học 5 ngày/tuần, tỉ lệ 75,6%; 03/123 trường tổ chức dạy học 5,5 ngày/tuần với thời lượng 11 buổi/tuần, tỉ lệ 2,4%).

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục có học sinh tiểu học triển khai Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ GDĐT tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên y tế, nhân viên phụ trách bữa ăn học đường và tổ chức bữa ăn học đường kết hợp với tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ theo Tài liệu hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ GDĐT.

Tổ chức tuyên truyền vận động cha (mẹ) học sinh tự nguyện ủng hộ chủ trương và đóng góp kinh phí để các đơn vị tổ chức cho 10.213 học sinh (13,56%) ăn trưa theo thực đơn cân bằng dinh dưỡng và thực hiện thu, chi tài chính theo quy định hiện hành.

g) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào công tác dạy học và quản lý

Chỉ đạo 100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng hệ thống “Trường học kết nối”, khai thác sử dụng "Hành trang số", <https://taphuan.nxbgd.vn> phát huy hiệu quả nguồn tài nguyên, kinh nghiệm của giáo viên toàn cấp học sau khi bồi dưỡng tập trung và tự bồi dưỡng trên hệ thống LMS. Tổ chức các hoạt động chuyên môn; sưu tầm, tuyển chọn tư liệu, xây dựng kho tư liệu chuyên môn, thiết kế bài giảng điện tử, ghi hình các hoạt động dạy học, sự kiện thể thao, giao lưu tiếng Việt, hoạt động câu lạc bộ, giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng.

Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và công tác thống kê, báo cáo, quản lý dữ liệu bằng hệ thống phần mềm quản lý trường tiểu học, phần mềm EQMS trong cơ sở dữ liệu (csdl.moet.gov.vn), phần mềm phổ cập giáo dục, phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng, phần mềm dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình VTV. Thường xuyên khai thác thông tin trên mạng Internet và truy cập Website www.dienbien.edu.vn, www.tieuhocmoet.gov.vn, www.moet.gov.vn, website của các Sở GDĐT trong khu vực và trên phạm vi cả nước. Triển khai sử dụng học bạ số đối với 100% trường có học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh.

5. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp cụm trường

- Cấp Tiểu học

Các cụm chuyên môn đã tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3553/SGDĐT-GDMNTH của Sở GDĐT; chú trọng đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn thông cụm trường đảm bảo thực chất, hiệu quả, sát với thực tiễn dạy học; tránh máy móc, phô trương, hình thức.

Đa dạng nội dung sinh hoạt chuyên môn, tập trung chia sẻ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, Ứng dụng công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo AI trong công tác quản lý và dạy học; phương pháp dạy tăng cường đọc - viết cho học sinh tiểu học trong các môn học và hoạt động giáo dục; giải pháp trong dạy Tập làm văn, dạy học mở rộng vốn từ; phân biệt từ loại, rèn và sửa lỗi nhằm lẫn phụ âm đầu trong khi nói và viết ở giáo viên và học sinh; phương pháp và kỹ thuật dạy học một số dạng Toán (bài toán có lời văn, toán chuyển động, bài toán có yếu tố hình học, thực hiện các phép toán có nhớ, phát triển tư duy và năng lực toán học trong các hoạt động trải nghiệm...); sử dụng các công cụ số, phần mềm và ứng dụng số trong dạy học để tăng cường hiệu quả học tập của học sinh; chia sẻ kinh nghiệm về nâng cao năng lực quản trị nhà trường, kinh nghiệm về xây dựng hồ sơ chuyên môn nhà trường, tổ bộ môn và giáo viên. Đến giữa học kỳ II năm học 2025-2026, nhiều cụm chuyên môn đã tổ chức được 04 cuộc sinh hoạt chuyên môn cụm trường

(Có danh sách cụm tổ chức nội dung sinh hoạt chuyên môn cụ kèm theo).

- Cấp THCS:

Chỉ đạo các trường tập trung đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn cụm trường, cụm hoạt động chuyên môn liên cấp theo văn bản số số 2321/SGDĐT-GDTrH ngày 06/8/2025 của Sở GDĐT về hướng dẫn SHCM năm học 2025-2026; Tập trung tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các cấp học, môn học. Phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ cốt cán chuyên môn các cấp trong SHCM.

b) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

- Các cơ sở giáo dục đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo chuyên môn của Sở GDĐT; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp tổ và cấp trường, công tác dạy và học cho toàn thể giáo viên và học sinh nhằm từng bước nâng cao chất lượng giáo dục. Chỉ đạo giáo viên có phương án nâng cao chất lượng học sinh từng lớp qua xây dựng lộ trình môn Toán, Tiếng Việt đối với những học sinh chưa đạt chuẩn, xây dựng lộ trình môn học với từng nhóm đối tượng học sinh.

- Chỉ đạo giáo viên dạy học vận dụng linh hoạt phương pháp và hình thức tổ chức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh theo chương trình GDPT 2018; tổ chức kiểm tra 5 phút sau các tiết dạy, tăng cường việc chữa bài trên lớp, sửa lỗi cho học sinh giúp các em tiến bộ; sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng CNTT hợp lý trong dạy học, hàng tuần sử dụng phiếu bài tập, phiếu giao việc cho học sinh làm các dạng bài để ôn luyện, củng cố kiến thức.

- Các đơn vị đã tổ chức kiểm tra, khảo sát chất lượng học sinh từ khối 1 đến khối 5 để đánh giá thực trạng chất lượng học sinh, xây dựng lộ trình với những học sinh chưa đạt chuẩn để có hỗ trợ phù hợp. Hàng tháng các nhà trường tổ chức rà soát, đánh giá sự tiến bộ của học sinh các khối lớp để có các giải pháp kịp thời.

- Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục trên lớp; tăng cường tổ chức thực hành, trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

- Chỉ đạo đội ngũ giáo viên đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng yêu cầu phát triển phẩm chất năng lực học sinh trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với từng môn học, lớp học. Khuyến khích giáo viên sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực; áp dụng những tiến bộ của Trí tuệ nhân tạo (AI) trong xây dựng bài dạy và tổ chức tiết dạy nhằm nâng cao hứng thú, tính tích cực chủ động của học sinh; sử dụng hiệu quả "Hành trang số" của Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam đối với tất cả các khối lớp.

- Tập trung thực hiện nâng cao chất lượng giờ học chính khóa; Tổ chức dạy học phù hợp với đối tượng học sinh; Tăng cường tổ chức phụ đạo học sinh còn hạn chế về học tập; chú trọng hướng dẫn học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu; tổ chức ôn tập cho học sinh lớp 9 để chuẩn bị dự thi tuyển sinh vào lớp 10 theo Công văn số 3119/SGDDĐT-GDTrH ngày 14/10/2025 của Sở GDĐT về việc thông báo nội dung, cấu trúc đề thi tuyển sinh vào 10 năm học 2026-2027; tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, tăng điểm trung bình các môn thi tuyển sinh đầu cấp. Tăng cường chuyển đổi số trong quá trình dạy học, tạo điều kiện để giáo viên tham gia học tập các ứng dụng AI phục vụ quá trình dạy học.

c) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

Tổ chức thực hiện hiệu quả việc đánh giá phẩm chất, năng lực học sinh theo quy định của Bộ GDĐT. Tiếp tục hỗ trợ, tập huấn trang bị kỹ thuật đánh giá học sinh bằng nhận xét, giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ. Khuyến khích các đơn vị sử dụng hồ sơ điện tử và vận dụng linh hoạt thang nhận thức vào đánh giá quá trình học tập, rèn luyện của học sinh, giảm áp lực về ghi chép hồ sơ sổ sách cho giáo viên.

- Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên, biên soạn xây dựng ma trận đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GDĐT. Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá như hai môn học độc lập theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ. Điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT

ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT cho phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này.

- Chỉ đạo khảo sát đánh giá chất lượng đầu vào và đầu ra của học sinh từ lớp 2 đến lớp 5, gắn chất lượng và sự tiến bộ của học sinh với đánh giá, xếp loại và thi đua của giáo viên, cán bộ quản lý và cơ sở giáo dục.

- Đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, đánh giá; tập trung đánh giá năng lực và phẩm chất của học sinh, bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình GDPT. Sử dụng tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, sản phẩm học tập, bài kiểm tra nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh. Tăng cường đánh giá thường xuyên trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập...

5. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo

Các phòng GDĐT đã chỉ đạo 100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng hệ thống “Trường học kết nối”, khai thác sử dụng "Hành trang số", phát huy hiệu quả nguồn tài nguyên, kinh nghiệm của giáo viên toàn cấp học trong quá trình bồi dưỡng tập trung và tự bồi dưỡng trên hệ thống LMS. Tổ chức các hoạt động chuyên môn; sưu tầm, tuyển chọn tư liệu, xây dựng kho tư liệu chuyên môn, thiết kế bài giảng điện tử, ghi hình các hoạt động dạy học, sự kiện thể thao, giao lưu tiếng Việt, hoạt động câu lạc bộ, giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động Đội Thiếu niên tiên phong (TNTP) Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng. Các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030" phù hợp với điều kiện địa phương.

Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và công tác thống kê, báo cáo, quản lý dữ liệu bằng hệ thống phần mềm quản lý trường tiểu học, phần mềm EQMS trong cơ sở dữ liệu (csdl.moet.gov.vn), phần mềm phổ cập giáo dục và xóa mù chữ, phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng, phần mềm dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình VTV. Thường xuyên khai thác thông tin trên mạng Internet và truy cập Website www.dienbien.edu.vn, www.tieuhocmoet.gov.vn, www.moet.gov.vn, Website của các Sở Giáo dục và Đào tạo trong khu vực và trên phạm vi cả nước.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào dạy học

Thực hiện việc đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục kỹ năng số trong thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học và thống nhất nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng số cho học sinh tại các cơ sở giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Tổ chức thực hiện hiệu quả giáo dục kỹ năng số, đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm mã nguồn mở vào

chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số. Nội dung giáo dục kỹ năng số được giảng dạy cho học sinh thông qua dạy học môn Tin học; tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024.

c) Triển khai Học bạ số

100% các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện sử dụng học bạ số từ năm học 2025-2026 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030.

Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn tại Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của Bộ GDĐT về triển khai thí điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên.

6. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Điện Biên xây dựng kế hoạch chi tiết, đề ra các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh. Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý. Chủ động các phương án đề phòng, ứng phó với các trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại nhà trường, địa phương.

Tổ chức triển khai có hiệu quả của các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; giáo dục an toàn an ninh mạng; bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; phòng chống bạo lực học đường. Trong năm học 100% các cơ sở giáo dục tiểu học trong tỉnh đảm bảo an toàn trường học.

7. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn học sinh về đảm bảo công tác an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, công tác y tế trường học, giáo dục công dân số, công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh; tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp nhằm nâng cao kiến thức và kỹ năng cho học sinh.

- Các nội dung: Giáo dục quyền con người; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; giáo dục STEM/STEAM; giáo dục bình đẳng giới; truyền thống văn hóa dân tộc; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; An toàn giao thông... được tích hợp linh hoạt vào các môn học và hoạt động giáo dục.

- Các cơ sở giáo dục thực hiện giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng linh hoạt, phù hợp với điều kiện của nhà trường. Chủ động tích hợp nội dung giáo dục hướng nghiệp trong các môn học và hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT; Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm; khuyến khích học sinh tìm hiểu, khám phá ngành nghề thông qua mô hình giáo dục STEM/STEAM, câu lạc bộ, diễn đàn tư vấn hướng nghiệp tại trường học. Đẩy mạnh công tác truyền thông, cung cấp thông tin thị trường lao động, ngành nghề đào tạo để hỗ trợ học sinh lựa chọn nghề nghiệp, định hướng phân luồng phù hợp góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Về nội dung sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương: Các đơn vị chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương nhằm phù hợp với địa giới hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp theo hướng dẫn của Sở GDĐT theo công văn số 2166/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/7/2025 về việc tăng cường thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

- Tham dự Hội thi an toàn giao thông, vận dụng 6C trong tổ chức dạy học môn Giáo dục thể chất do Bộ GDĐT tổ chức đạt kết quả tốt.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Sở GDĐT tích cực tham mưu UBND tỉnh triển khai đầy đủ, kịp thời nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non, phổ thông năm học 2025-2026. Chủ động hướng dẫn các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện các giải pháp giúp học sinh hoàn thành yêu cầu cần đạt các môn học và hoạt động giáo dục trong Chương trình GDPT 2018. Thành lập tổ cốt cán chuyên môn, tổ chức sinh hoạt, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn kịp thời theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- UBND các xã, phường ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục trên địa bàn. Một số xã, phường đã tổ chức các hoạt động kiểm tra, nắm bắt tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ của các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý.

- Các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục, kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày; kế hoạch dạy học, ôn tập cơ bản đảm bảo theo quy định, phù hợp điều kiện thực tiễn về đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất. Tập trung đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, quán triệt thực hiện nghiêm túc kiểm tra, đánh giá.

- Các cơ sở giáo dục tiểu học, THCS đã chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức Hội thảo/sinh hoạt chuyên đề nâng cao chất lượng học sinh; tổ chức khảo sát chất lượng học sinh, thống kê danh sách học sinh chưa đạt chuẩn để có kế hoạch bồi dưỡng giúp học sinh hoàn thành yêu cầu cần đạt của chương trình GDPT 2018.

2. Khó khăn, hạn chế

- Hệ thống phòng học, phòng chức năng nhiều đơn vị xuống cấp, diện tích phòng học nhỏ ảnh hưởng đến chất lượng tổ chức các hoạt động dạy học; một số

thiết bị như máy tính, máy chiếu cũ không đáp ứng được nhu cầu giảng dạy của giáo viên. Cơ sở vật chất tại một số điểm trường lẻ còn thiếu phòng chức năng, thiết bị dạy học thiếu, không đồng bộ. Đa số phòng Âm nhạc, Mỹ Thuật, Tin học, Ngoại ngữ đều chưa đảm bảo diện tích tối thiểu 50m² theo quy định của Bộ GDĐT.

- Một số môn học như Tin học, Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mỹ thuật ở cấp Tiểu học còn thiếu giáo viên, nhất là ở vùng sâu, vùng xa. Một số trường chưa có giáo viên tiếng Anh để thực hiện dạy học tiếng Anh theo Chương trình GDPT 2018. Một số môn học như tiếng Anh, Tin học, mỹ thuật giáo viên phải dạy liên trường, liên cấp.

- Công tác quản lý, chỉ đạo xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục ở một số đơn vị hiệu quả chưa cao, một số cụm chuyên môn lựa chọn chuyên đề và tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm trường, sinh hoạt chuyên môn tổ, khối trong trường còn mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; nguồn lực huy động từ công tác xã hội hóa giáo dục còn hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động theo chủ đề, giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng sống, tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Kết quả thực hiện đổi mới phương pháp dạy học của một số giáo viên còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu dạy học phân loại và tổ chức các hoạt động trải nghiệm của môn học. Kỹ năng viết văn của học sinh tại một số trường vùng DTTS còn rất hạn chế. Một số điểm trường lẻ chưa có điện lưới quốc gia, thiếu thiết bị nên khó khăn trong việc triển khai công tác tập huấn trực tuyến và ứng dụng CNTT vào dạy học.

III. NHIỆM VỤ ĐẾN HẾT HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025-2026

1. Tăng cường sự lãnh đạo của chính quyền địa phương, các cơ quan quản lý và sự phối hợp giữa các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể để thực hiện các giải pháp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của các cấp học nhằm đạt mục tiêu, nhiệm vụ được giao năm học 2025-2026.

2. Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục theo quy định của từng cấp học; Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, dạy học, kiểm tra đánh giá; tập trung ôn tập, ôn thi tuyển sinh lớp 10 đảm bảo công bằng, khách quan; thực hiện Kế hoạch Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông năm học 2025-2026 đảm bảo tiến độ thời gian, chất lượng.

3. Tăng cường vai trò hỗ trợ, bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý, giáo viên các đơn vị nhà trường của các cụm chuyên môn. Tăng cường đổi mới công tác quản lý cơ sở giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm gắn với trách nhiệm giải trình của thủ trưởng đơn vị.

4. Rà soát các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục đề nghị cấp thẩm quyền bổ sung theo phân cấp quản lý; công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục và đạt chuẩn quốc gia. Chuẩn bị thực hiện một bộ sách giáo khoa từ năm học 2026-2027.

5. Phát huy vai trò của các cụm chuyên môn, Tổ tham mưu chuyên môn về đột phá nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện giai đoạn 2026-2030. Tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục học

sinh theo hướng tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm; ứng dụng hiệu quả phương pháp STEAM trong tổ chức hoạt động giáo dục.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường các hoạt động kiểm tra, tư vấn, hỗ trợ các cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện nhiệm vụ năm học.

7. Nâng cao chất lượng dạy học các môn học hoạt động giáo dục, chú trọng việc chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy tiếng Thái, tiếng Mông, hướng tới tổ chức dạy tiếng Lào, tiếng Trung Quốc tại các xã biên giới.

8. Triển khai thực hiện Luật Nhà giáo, các chương trình, đề án, kế hoạch giai đoạn 2026-2030 kịp thời, đúng hướng dẫn.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Chính phủ, Bộ GDĐT

- Tiếp tục quan tâm bố trí kinh phí cho các địa phương đầu tư xây dựng phòng học, phòng học bộ môn theo hướng kiên cố hóa, đảm bảo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, có văn bản hướng dẫn tháo gỡ khó khăn khi thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn (mở lớp ghép đối với tiểu học; tổ chức một số kỳ thi cấp xã,...).

2. Đối với UBND tỉnh

- Bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng giáo viên tiểu học; bố trí ngân sách để các nhà trường hợp đồng đủ nhân viên để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Huy động các nguồn lực để sửa chữa, xây mới cơ sở vật chất cho các cơ sở GDTH; bổ sung thiết bị, đồ dùng, đồ chơi cho các nhà trường; đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, công trình điện, nước ở các điểm bản; mở rộng diện tích đất cho các điểm trường còn chật hẹp chưa đảm bảo diện tích tối thiểu. Bố trí kinh phí đảm bảo tiến độ xây dựng các trường phổ thông dân tộc nội trú liên cấp Tiểu học và THCS tại các xã biên giới.

3. Đối với UBND các xã, phường

Tiếp tục quan tâm, huy động các nguồn lực, bố trí kinh phí xây dựng, nâng cấp, sửa chữa cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục trên địa bàn, bổ sung thiết bị, đồ dùng dạy học để đảm bảo điều kiện thực hiện chương trình theo hướng hiện đại, đồng bộ và phù hợp với đặc thù của giáo dục của từng cấp học.

Tiếp tục quan tâm phối hợp cùng Sở Giáo dục và Đào tạo rà soát, tham mưu tuyển dụng bổ sung giáo viên; tuyển dụng nhân viên theo phân cấp quản lý; bổ nhiệm cán bộ quản lý đủ số lượng theo định mức, đáp ứng yêu cầu của các vị trí việc làm cho các cơ sở giáo dục xã, phường quản lý để thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Tiếp tục đảm bảo chính sách và có sự động viên đối với giáo viên dạy liên trường, giáo viên dạy tăng giờ.

Có quy hoạch, phương án mở rộng thêm quỹ đất cho các cơ sở giáo dục chưa đảm bảo diện tích; hướng dẫn rà soát, hoàn thiện các thủ tục đề nghị cấp giấy quyền sử dụng đất cho các đơn vị chưa có giấy quyền sử dụng đất.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục đến giữa học kỳ II và nhiệm vụ trọng tâm đến cuối năm học 2025-2026 của giáo dục cấp Tiểu học và THCS./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Các cơ sở giáo dục TH, THCS;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, GDMNPT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Cù Huy Hoàn